

Bản án số: 263/2024/DS-ST

Ngày 23 - 8- 2024

V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Hồng Dương

Ông Châu Trung Trực

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Chí Đệ là thư ký Toà án nhân dân huyện Đam D.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam D xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 487/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 308/2024/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

1. Ông Lê Vũ Kh, sinh năm 1972; Địa chỉ cư trú: Ấp Bào H, xã Quách Ph, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Bà Huỳnh Thị B; Sinh năm 1971; Địa chỉ cư trú: Ấp Bào H, xã Quách Ph, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Phan Văn Th; Địa chỉ cư trú: ấp Bào H, xã Quách Ph, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn chị Huỳnh Thị B trình bày:*

Ông Th có tham gia hụi do chị B và anh Kh làm chủ, cụ thể như sau:

- Dây hụi thứ nhất: Mở ngày 10/10/2019a1, loại hụi 3.000.000 đồng, gồm

34 phần, ông Th tham gia 1 phần, đến kỳ khai thứ 18 thì hết hạn, số tiền hết hạn là 85.384.000 đồng, ông Th đóng hạn chết được 20 kỳ, còn nợ 14 kỳ bằng 42.000.000 đồng.

- Dây hạn thứ hai: Mở ngày 25/01/2021 (al), loại hạn 2.000.000 đồng, gồm 40 phần, ông Th tham gia 1 phần, đến kỳ khai thứ 4 thì hết hạn, số tiền hết hạn là 56.480.000 đồng, ông Th đóng hạn chết được 24 kỳ, còn nợ 16 kỳ bằng 32.000.000 đồng.

Nay chị B yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phan Văn Th phải có nghĩa vụ trả cho chị và anh Kh số tiền nợ hạn 74.000.000 đồng (B mươi bốn triệu đồng).

* *Nguyên đơn anh Lê Vũ Kh*: Thông nhất theo yêu cầu và trình bày của chị B, không có ý kiến bổ sung.

* *Bị đơn ông Phan Văn Th*: Mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng của Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của anh Kh và chị B nhưng ông Th không có ý kiến gì và cũng không tham gia hòa giải, xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Vũ Kh và chị Huỳnh Thị B có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Phan Văn Th vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[2] Về nội dung: Anh Kh và chị B khởi kiện yêu cầu ông Th trả số tiền hạn 74.000.000 đồng. Thấy rằng, theo danh sách hạn viên đối với các dây hạn nên trên có thể hiện ông Th là hạn viên và số phần hạn tham gia đúng như chị B trình bày. Quá trình tham gia ông Th đã hết hạn hạn nhưng đóng hạn chết không đầy đủ, số tiền hạn còn nợ trong các dây hạn trên là 74.000.000 đồng. Việc ông Th tham gia hạn, sau đó đã hết hạn hạn nhưng vi phạm nghĩa vụ đóng hạn đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh Kh và chị B. Do đó, anh Kh và chị B có đơn khởi kiện ông Th yêu cầu trả số tiền hạn còn nợ là phù hợp.

Đối với ông Th đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để biết được yêu cầu khởi kiện của anh Kh và chị B, nhưng không có ý kiến, không cung cấp tài liệu, chứng cứ và không có thiện chí phối hợp với Tòa án để giải quyết vụ án. Như vậy, nội dung và yêu cầu khởi kiện của anh Kh và chị B thuộc trường hợp những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Kh và chị B, buộc ông Th có nghĩa vụ trả cho anh Kh và chị B số tiền hạn 74.000.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự: Anh Kh và chị B không phải chịu do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận; ông Th phải chịu 3.050.000 đồng (74.000.000 đồng x 5% =

3.700.000 đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 147, khoản 2 Điều 92, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Vũ Kh và chị Huỳnh Thị B. Buộc ông Phan Văn Th trả cho anh Kh và chị B số tiền hụi 74.000.000 đồng (B mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày anh Lê Vũ Kh và chị Huỳnh Thị B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Phan Văn Th chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng ông Th còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự: Anh Lê Vũ Kh và chị Huỳnh Thị B không phải chịu, anh Lê Vũ Kh và chị Huỳnh Thị B đã nộp tạm ứng án phí số tiền 925.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001530 ngày 04/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D được nhận lại; ông Phan Văn Th phải chịu 3.700.000 đồng (ba triệu B trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Huỳnh Ngọc Mai**